

HÃY CẢNH GIÁC VỚI DỊCH CÚM A/H7N9 TRÊN GIA CẦM VÀ NGƯỜI



Cán bộ thú y tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm H5N1 trên địa bàn thành phố

Nếu chủ quan, lơ là với các giải pháp phòng chống bệnh sẽ là rất nguy hiểm với dịch cúm gia cầm nói chung, dịch cúm A/H7N9 nói riêng trên gia cầm và trên người.

Theo thông tin từ Cục Y tế dự phòng (Bộ Y tế) gần đây dịch bệnh Cúm A trên người có xu hướng bùng phát mạnh tại một số tỉnh phía Nam, Đông Nam của Trung Quốc, trong đó hai tỉnh Vân Nam và Quảng Tây giáp với Việt Nam cũng đã ghi nhận trường hợp mắc bệnh. Các chuyên gia khuyến cáo nguy cơ dịch bệnh cúm A/H7N9 xâm nhập vào Việt Nam trong giai đoạn này là rất cao nếu không có biện pháp kiểm soát chặt chẽ ngay từ cơ sở. Mặt khác chủng vi rút Cúm A/H7N9 vẫn luôn nguy hiểm ở chỗ chỉ mang trùng trên gia cầm nhưng lại không gây chết gà nên rất khó phát hiện. Trong khi đó nếu người ăn phải gia cầm sống và tiếp xúc với gia cầm mang bệnh lại bị lây nhiễm vi rút cúm A/H7N9 và gây tử vong cho người. Hơn nữa đến nay chưa có vắc xin phòng bệnh với chủng vi rút cúm này trên gia cầm và người.

Hà Nội hiện có tổng đàn gia cầm lớn đứng đầu cả nước với gần 28 triệu con lại có 02 chợ đầu mối gia cầm lớn là chợ Hà Vĩ (Thường Tín) và chợ Hải Bối (Đông Anh). Riêng chợ đầu mối Hà Vĩ có số

lượng gia cầm vận chuyển tiêu thụ tại chợ trung bình từ 40 đến 60 tấn gia cầm/ngày đêm (khoảng 20 ngàn đến 30 ngàn con), trung bình mỗi tháng khoảng 700 ngàn con, mỗi năm khoảng 8 triệu con gia cầm. Nguồn gốc gia cầm về chợ chủ yếu là ở các tỉnh phía Bắc như Hà Nội, Bắc Giang, Lạng Sơn, Phú Thọ, Hà Nam, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên và từ một số tỉnh miền Nam ra như Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, thành phố HCM, Long An, Vĩnh Long,... Chợ Hải Bối (Đông Anh) có số lượng tiêu thụ gia cầm khoảng trên 3000 con/ngày đêm nhưng lại có 19 hộ giết mổ trực tiếp gà sống ngay tại khu vực chợ, bình quân giết mổ khoảng trên 2000 con/ngày. Bên cạnh đó, Hà Nội hiện có rất nhiều vùng chăn nuôi gia cầm, thủy cầm lớn như khu vực chăn nuôi gà Đồi ở Nam Sơn (huyện Sóc Sơn), Thụy An (Ba Vì), khu vực chăn nuôi gia cầm ở huyện Chương Mỹ (khoảng 4,7 triệu con) tập trung ở một số xã như Thủy Xuân Tiên, Hoàng văn Thụy, chăn nuôi thủy cầm (vịt, ngan) thuộc huyện Ứng Hòa (khoảng hơn 1 triệu con).

Với thực trạng trên thì nguy cơ bùng phát dịch cúm gia cầm tại Hà Nội là quá cao trong khi đó Hà Nội là Trung tâm văn hóa, chính trị của cả nước, hàng ngày có khoảng 10 triệu người học tập và sinh sống. Từ đầu năm 2017 đến nay với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp chính quyền và cả hệ thống chính trị, Hà Nội đã ngăn chặn được dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, không để dịch lớn xảy ra. Đặc biệt đã thực hiện đồng bộ các giải pháp về tuyên truyền, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, giám sát dịch bệnh từ mọi nơi về Hà Nội nên không để dịch cúm A/H7N9 xảy ra trên người và gia cầm. Tuy nhiên nếu có tư tưởng chủ quan lơ là thì không tránh được mỗi nguy hiểm bùng phát dịch bệnh cúm A trên người và gia cầm.

Một số giải pháp mà TP Hà Nội đã và đang tập trung thực hiện trong thời gian tới đó là:

Tiếp tục thực hiện nghiêm các nội dung của Chỉ thị số 427/CT-UBND ngày 27/3/2017 của Thủ tướng Chính Phủ, Công điện số 03/CT-UBND ngày 22/02/2017 và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 15/3/2017 của UBND Thành phố về Hành động ứng phó khẩn cấp với vi rút cúm gia cầm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Một số giải pháp cụ thể là tăng cường quản lý, giám sát chặt tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm ổ dịch và bao vây, khống chế, xử lý ổ dịch kịp thời; kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, giết mổ gia cầm và sản phẩm gia cầm; nghiêm cấm việc chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia cầm, sản phẩm gia cầm nghi bệnh, không rõ nguồn gốc. Điều tra, ngăn chặn và triệt phá các đường dây, tụ điểm kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

Tuyên truyền các biện pháp phòng chống cúm gia cầm để mọi người mọi nhà hiểu rõ cùng nhau góp sức và chung tay phòng chống dịch bệnh. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh, tiêu thụ gia cầm, sản phẩm gia cầm thực hiện nghiêm quy định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn Thú y và Y tế. Thực hiện tốt việc chia sẻ thông tin, giám sát dịch bệnh trên đàn gia cầm và cộng đồng dân cư. Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi phát triển chăn nuôi theo hướng khép kín, an toàn sinh học và xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh đối với bệnh cúm gia cầm. Kiểm tra, rà soát, giám sát công tác tiêm phòng cho đàn gia cầm trên địa bàn, yêu cầu người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng bắt buộc vắc xin cúm gia cầm theo quy định của Luật Thú y. Đồng thời thực hiện tốt việc vệ sinh cơ giới, tổng tẩy uế môi trường trên địa bàn, đây là giải pháp hữu hiệu vừa phòng chống dịch cúm A/H7N9 vừa làm sạch môi trường phòng chống dịch bệnh trên người và vật nuôi nói chung, làm lành mạnh môi trường sống.

Với ngành Thú y thực hiện tốt việc kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật về phòng, chống dịch bệnh cúm gia cầm đến các huyện, thị xã, các cơ sở chăn nuôi, sơ chế, chế biến sản phẩm gia cầm trên địa bàn. Chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư, hóa chất để cung ứng kịp thời khi có dịch bệnh phát sinh. Chủ động, tăng cường giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn

gia cầm đối với các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, giết mổ, sản xuất giống, các chợ kinh doanh gia cầm và sản phẩm gia cầm. Nhất là tại các chợ đầu mối như chợ Hà Vĩ, chợ Hải Bối, các chợ dân sinh có buôn bán gia cầm sống. Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã, các ban, ngành, đoàn thể: Công an, Quản lý thị trường, Y tế, cơ quan truyền thông báo đài của Trung ương và Hà Nội để tăng cường tuyên truyền phòng chống cúm gia cầm; kiểm tra, giám sát các hoạt động vận chuyển, kinh doanh, giết mổ, sơ chế, chế biến gia cầm, sản phẩm gia cầm; điều tra, ngăn chặn và triệt phá các đường dây, tụ điểm kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Chủ động triển khai các hoạt động giám sát lưu hành vi rút cúm gia cầm trên địa bàn thành phố; Phối hợp, chia sẻ thông tin về công tác kiểm dịch, phòng, chống dịch bệnh giữa Hà Nội và các tỉnh, thành, nhất là đối với 24 tỉnh, thành đã ký kết với Hà Nội triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2017; Tăng cường phối hợp giữa ngành Thú y, Y tế trong phòng, chống dịch cúm A/H7N9 trên gia cầm và trên người theo đúng chỉ đạo của Thành phố.

Hơn lúc nào hết, điều quan trọng hơn là phải có sự đồng thuận của người tiêu dùng, người kinh doanh, buôn bán sản phẩm gia cầm hãy chung tay cùng cộng đồng để chủ động phòng chống dịch bệnh. Hãy cùng nhau sử dụng sản phẩm rõ nguồn gốc, nói không với việc sử dụng "tiết canh gia cầm", nói không với sử dụng sản phẩm gia cầm "tái, gói, nem chạo" nói không với sản phẩm gia cầm "không rõ nguồn gốc". Thực hiện và áp dụng tốt việc ăn chín uống sôi, cùng nhau lên tiếng, kịch liệt phản đối và sẵn sàng tố giác đối với những hành vi gian dối trong kinh doanh buôn bán gia cầm nhập lậu, gia cầm không rõ nguồn gốc có như vậy sẽ tạo được sự đồng thuận cao trong cả xã hội. Để cùng nhau không lơ là chủ quan với công tác phòng chống dịch cúm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm khác trên địa bàn. Đây cũng chính là thông điệp trong thời gian tới để các cấp, các ngành và người dân chủ động phòng chống dịch bệnh trên người và trên gia súc gia cầm góp phần đảm bảo an sinh xã hội./.

Nguyễn Ngọc Sơn

TỔNG KẾT ĐỢT TỔNG KIỂM TRA VẬN HÀNH CỤM CÔNG TRÌNH PHÂN LỬ SÔNG ĐÁY



Sở NN&PTNT Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị tổng kết đợt tổng kiểm tra vận hành cụm công trình phân lũ sông Đáy trước mùa mưa lũ năm 2017.

Thực hiện Quyết định số 2140 của UBND thành phố Hà Nội về Quy trình vận hành Cụm công trình đầu mỗi phân lũ sông Đáy. Trong thời gian từ ngày 7/6 đến ngày 9/6/2017, Sở NN&PTNT Hà Nội đã thực

hiện kế hoạch vận hành kiểm tra Cụm công trình phân lũ sông Đáy nhằm đánh giá khả năng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chuyển lũ, phân lũ năm 2017.

Việc vận hành kiểm tra được thực hiện đối với công trình Đập Đáy và cống Vân Cốc. Quá trình kiểm tra vận hành được thực hiện theo Đề cương của BQL công trình phân lũ sông Đáy.

Sau khi kết thúc vận hành, các tổ công tác và đoàn kiểm tra đã đánh giá, kết luận: Đã hoàn thành việc vận hành tổng kiểm tra theo đúng Đề cương trong điều kiện không có nước đảm bảo an toàn. Công tác duy tu, bảo dưỡng 2 công trình được thực hiện đầy đủ, chu đáo; Máy móc, thiết bị được bảo dưỡng, bảo quản đúng yêu cầu. Quá trình vận hành đã đảm bảo 2 công trình hoạt động tốt, an toàn cho người và các trang thiết bị. Hệ thống ánh sáng, điện lưới, điện máy phát và thông tin liên lạc đảm bảo yêu cầu liên tục, thông suốt./

Phạm Phóng

HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG CHĂN NUÔI TẠI HUYỆN CHƯƠNG MỸ



Vừa qua, Trạm Phát triển chăn nuôi số 4 – Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội phối hợp với UBND Thị trấn Chúc Sơn đã tổ chức hội nghị triển khai một số giải pháp trong chăn nuôi trên địa bàn huyện Chương Mỹ.

Trên địa bàn huyện Chương Mỹ hiện có 439 trang trại chăn nuôi, tăng 50 trang trại so với cùng kỳ. Tổng đàn lợn 150.000 con, tăng 2,7%; đàn bò 16,5 nghìn con và đàn gia cầm là hơn 4.000 con, tăng 23%. Tỷ trọng ngành chăn nuôi của huyện chiếm 64,4% trong ngành nông nghiệp. Do làm tốt công

tác phòng dịch nên trên địa bàn huyện chưa có dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm. Từ đầu năm đến nay, giá thực phẩm trâu, bò và gia cầm tương đối ổn định, người dân tập trung đầu tư chăn nuôi nên số lượng tổng đàn tăng so với cùng kỳ năm 2016. Tuy nhiên, đối với chăn nuôi lợn, do giá lợn hơi xuất chuồng giảm sâu nên các hộ chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn, lỗ nhiều.

Tại hội nghị, bên cạnh các giải pháp trong chăn nuôi lợn và gia cầm do Trạm PTCN số 4 đưa ra, một số các doanh nghiệp sản xuất chế phẩm sinh học, thức ăn chăn nuôi và kinh doanh chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch đã đưa ra các cam kết về chất lượng, giảm giá thành sản phẩm và hợp tác tiêu thụ nhằm hỗ trợ bà con chăn nuôi trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

Phát biểu tại hội nghị ông Nguyễn Thành Trung – Phó giám đốc Trung tâm PTCN Hà Nội đã khuyến cáo bà con chăn nuôi cần có định hướng chăn nuôi lâu dài và bền vững. Theo đó phải nâng cao năng suất, chất lượng vật nuôi và áp dụng triệt để quy trình chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh./

Lưu Phụng

TRIỂN KHAI MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM BẢO VỆ RỪNG Ở SÓC SƠN, MỸ ĐỨC

Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Hà Nội vừa đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm.

Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Hà Nội Nguyễn Thị Thu Hằng cho biết, đơn vị được giao quản lý hơn 5.520ha rừng trên địa bàn huyện Sóc Sơn và Mỹ Đức. Trong 6 tháng qua, Ban Quản lý đã bám sát nhiệm vụ được giao, đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả trên các lĩnh vực công tác. Chẳng hạn trong hoạt động nhiệm vụ công ích tại cơ sở 1 (Sóc Sơn) đi đôi với quản lý bảo vệ rừng trên diện tích rừng hiện có (hơn 1.800ha) đã triển khai thi công hạ cấp vật liệu cháy kế hoạch năm 2017 hơn 104ha, đã hoàn thành 70ha, đạt 67,1%; triển khai chăm sóc rừng trồng nâng cấp năm 2 hơn 32ha, hoàn thành việc chăm sóc lần 1, đạt 100%; triển khai hạng mục trồng rừng nâng cấp làm giàu rừng bằng cây bản địa hơn 34,6ha, đã hoàn thành theo đúng kế hoạch, đạt 100%; tiến hành trồng rừng mới làm giàu rừng bằng cây bản địa gần 13ha, đã hoàn thành báo cáo kinh tế kỹ thuật..

Tương tự, tại cơ sở 2 (Mỹ Đức) đang quản lý bảo vệ rừng trên diện tích rừng hiện có là 3.760ha. Đơn vị đã thực hiện xong việc tạm ký hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng năm 2017 cho 58 chủ hợp đồng

nhận khoán, tổng diện tích được giao khoán gần 3,426ha, đạt 100% kế hoạch được giao. Tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng với các hộ dân sống ven rừng, làm nghề rừng và cộng đồng thôn bản trong khu rừng đặc dụng Hương Sơn. Đến nay, đã ký được 347/367 hộ và 23/23 thôn bản thuộc 4 xã thuộc huyện Mỹ Đức. Thực hiện chăm sóc đợt 1 các loài cây quý hiếm tại vườn thực vật rừng đặc dụng Hương Sơn, hiện nay cây sinh trưởng phát triển tốt...

Từ nay đến cuối năm, đi đôi với làm tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Hà Nội tiếp tục chăm sóc rừng trồng năm 2 theo kế hoạch được giao; triển khai thực hiện kế hoạch hạ cấp vật liệu cháy tại các vùng trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng; tiếp tục thực hiện kế hoạch trồng nâng cấp làm giàu rừng bằng cây bản địa; xây dựng mô hình thí điểm phát triển kinh tế dưới tán rừng; thực hiện dự án phát triển một số loài lan bản địa có giá trị kinh tế cao tại Sóc Sơn; chăm sóc diện tích rau sắng Chùa Hương kết hợp bảo tồn và phát triển kinh tế dưới tán rừng; đôn đốc, giám sát các thôn thực hiện hỗ trợ phát triển cộng đồng dân cư vùng đệm khu rừng đặc dụng Hương Sơn.../.

TX (Theo Cổng GTĐT TP HN)

QUỐC OAI: DỒN ĐIỂN ĐỔI THỪA ĐẠT 216% SO VỚI KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO

Kết quả thực hiện công tác dồn điền đổi thửa (DĐĐT) của huyện Quốc Oai được ông Nguyễn Hồng Lâm, Phó Chủ tịch huyện cho biết, sau khi triển khai kế hoạch DĐĐT tới các xã, có 17/20 xã đã đăng ký DĐĐT với diện tích 4.350 ha, số hộ tham gia dồn đổi là trên 28 nghìn hộ. Hiện nay huyện đã DĐĐT được 4.350 ha, đạt 216% kế hoạch, trong khi kế hoạch Thành phố giao là 2 nghìn ha.

Sau khi thực hiện DĐĐT, bình quân số thửa giảm từ 8,2 thửa/hộ xuống còn trung bình 2 thửa/hộ. Diện tích đất góp hiến để làm giao thông thủy lợi nội đồng là trên 24 ha. Sau khi DĐĐT ở một số địa phương đã đưa đất công ích về các vị trí quy hoạch mở rộng khu dân cư, trung tâm xã, đất nhà văn hoá, sân thể thao, đất đầu giá, đất giãn dân, diện tích đất công ích được quản lý là trên 46 ha.

Theo ông Nguyễn Hồng Lâm, sau dồn đổi ruộng,

UBND các xã sẽ quản lý tốt hơn về quỹ đất nông nghiệp, đặc biệt là quỹ đất công ích, gắn quy hoạch DĐĐT với quy hoạch nông thôn mới và tạo được quỹ đất sử dụng đúng mục đích cho các công trình phúc lợi, quy hoạch giao thông, thủy lợi.

Huyện đã quy hoạch và hình thành các vùng sản xuất tập trung, vùng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, diện tích đất xấu, đất trồng lúa có năng suất thấp được chuyển sang nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi tập trung, trồng cây ăn quả, trang trại tổng hợp, rau an toàn ở 16/21 xã, thị trấn với tổng diện tích trên 2 nghìn ha. Sau khi DĐĐT người dân cũng tích cực cải tạo mặt bằng sản xuất để tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo đà để đẩy mạnh áp dụng tiến bộ kỹ thuật, đưa cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp tăng giá trị sản xuất, góp phần tăng thu nhập.../.

NT (Theo Chinhphu.vn)

BÓN PHÂN CHO LÚA VỤ MÙA

Kế hoạch sản xuất lúa vụ mùa năm 2017 của Hà Nội với diện tích gieo cấy 98.860 ha, năng suất phần đầu đạt 55 tạ/ha, sản lượng 543.730 tấn. Cơ cấu giống chia làm 3 nhóm: Nhóm lúa thuần năng suất cao 52% gồm: Khang dân, Thiên ưu 8, TBR36, 45... Nhóm giống lúa chất lượng cao 38% gồm: BT7 kháng bạc lá, HT1, HDT8, LT6, và lúa nếp (nếp cái hoa vàng, nếp 97, 87, nếp vàng 1...). Nhóm giống lúa lai: 10% gồm các giống: Nhị ưu 838, TH3-3, TH3-5, GS9...

Nhằm hạn chế tác hại của mưa lớn gây ngập úng và thu hoạch sớm để chủ động làm vụ đông thì thời vụ gieo cấy tập trung chủ yếu là trà lúa mùa cực sớm và sớm chiếm 70% diện tích, gieo cấy xong trước 30 tháng 6; còn lại là trà mùa trung gieo cấy xong trước 5 tháng 7.

Để sản xuất vụ mùa thẳng lợi đạt được các chỉ tiêu về diện tích, năng suất và giá trị thì biện pháp phân bón đóng vai trò quan trọng vì ở nước ta phân bón đóng góp 27-30% tổng sản lượng lương thực quy thóc; phân bón chiếm 40% chi phí sản xuất, gấp 2 lần cơ giới hóa, 4 lần tưới nước. Nhưng hiện nay nhìn chung bà con nông dân bón phân chưa theo 5 đúng: “Đúng chủng loại, đúng nhu cầu sinh lý của cây, đúng nhu cầu sinh thái, đúng thời vụ, thời tiết và phương pháp” nên hệ số sử dụng phân bón hiện nay rất thấp: Đối với lúa hệ số sử dụng: Đạm 30-45%, lân 15-25%, kali 40-45%, nghĩa là cây chỉ hấp thụ được khoảng một nửa, còn lại thất thoát ra môi trường.

Khắc phục tình trạng trên đa số bà con nông dân Hà Nội đã chọn phân đa yếu tố NPK Văn Điển chuyên dụng bón cho lúa và đã có hiệu quả rõ rệt. Sản xuất lúa vụ mùa diễn ra trong điều kiện thời tiết ánh sáng nhiều, nhiệt độ cao nên cây lúa sinh trưởng, phát triển nhanh, thời gian sinh trưởng ngắn, cây hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng trong đất hơn vụ xuân nên lượng phân bón chỉ cần đầu tư bằng 70-80% so với vụ xuân. Vụ mùa thời tiết nắng nóng, mưa lớn, gió bão xảy ra gây ngập úng và đổ ngã lúa. Gió, bão còn làm xây sát lá tạo điều kiện cho bệnh bạc lá, khô đầu lá dễ phát sinh và gây hại trên diện rộng, ảnh hưởng lớn tới năng suất.

Đất gieo cấy của Hà Nội nhiều diện tích là đất

chua. Phân lân Văn Điển có tính kiềm với tỷ lệ can xi (vôi) tương đối cao nên có tác dụng cải tạo đất. Các loại phân đa yếu tố NPK Văn Điển chuyên dụng bón cho các loại cây trồng, trong đó có phân đa yếu tố NPK Văn Điển chuyên dụng bón cho lúa, ngoài đạm, lân, kali còn có các chất trung, vi lượng nên chúng cung cấp đầy đủ 16 chất dinh dưỡng thiết yếu cho cây. Các chất trên với tỷ lệ cân đối, hợp lý đáp ứng từng giai đoạn và trong suốt thời gian sinh trưởng của cây. (Phân NPK thông thường không có các chất trung, vi lượng đó là sự khác biệt với phân NPK Văn Điển). Các chất trung, vi lượng rất cần thiết với các loại cây trồng giúp tăng năng suất, chất lượng ngoài ra còn tăng khả năng chống chịu với những điều kiện ngoại cảnh khắc nghiệt và hạn chế tác hại của sâu bệnh. Đặc biệt với các giống lúa năng suất, chất lượng cao muốn phát huy hết tiềm năng thì rất cần cung cấp đầy đủ các chất trung, vi lượng. Phân đa yếu tố NPK Văn Điển thành phần chính có lân Văn Điển, là loại phân chậm tan, cây cần đến đâu phân hòa tan đến đó, phân còn giành để cho vụ sau nên tiết kiệm phân bón, không xảy ra tình trạng rửa trôi lân làm phú dưỡng nguồn nước ảnh hưởng tới môi trường và nuôi trồng thủy sản. Các loại phân đa yếu tố NPK Văn Điển được phối chế đạm và kali bằng công nghệ bọc đạm và kali đã giúp cho các thành phần dễ tan này ít bị rửa trôi, bay hơi. Các thành phần dinh dưỡng được ghi rất rõ trên bao bì không mập mờ, không sử dụng chất độn, chất phụ gia nên cây sử dụng được hầu hết và dễ kiểm tra bằng mắt thường và khó làm giả. Về vai trò chất trung, vi lượng: Silic làm cho thành mạch gỗ vững chắc giúp lúa cứng cây hạn chế đổ ngã; vách tế bào được thấm một màng mỏng silic như một cơ chế rào cản chống lại sự thoát hơi nước, giúp cây tăng khả năng chống hạn, úng, nóng; tăng tính kháng sâu đục thân, đạo ôn, khô vằn, bạc lá... nó có tác dụng ngang loại thuốc chống nấm thông thường. Thiếu silic tỷ lệ hạt lép lửng tăng, giảm năng suất phẩm chất gạo, lớp vỏ châu và vỏ lụa mỏng, kết cấu yếu dễ bị nấm men xâm nhập và làm giảm phẩm chất và khó bảo quản. Để có 1 tấn lúa cần 20kg N nhưng cần đến 80kg Silic. Magiê khử chua, ém phèn tăng độ phì của đất, giúp cây tổng hợp Protein và chuyển

hóa các chất dinh dưỡng. Magiê tạo hương vị chất béo ngậy, hạt gạo bóng sáng đẹp, tăng độ pH trong gạo, hạn chế hút ẩm để dễ bảo quản. Ba chất dinh dưỡng rất cần thiết cho lúa chất lượng cao là MgO (magiê), SiO₂ (silic) và P₂O₅ (lân). Các chất vi lượng Fe, Zn, Cu, Mn, Mo, Bo... tuy cây cần số lượng ít nhưng rất cần thiết giúp cây sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu, tăng năng suất và chất lượng.

Cách bón phân đa yếu tố NPK Văn Điển chuyên

dụng cho lúa vụ mùa: Bón lót 1 sào phân chuồng, phân hữu cơ ủ mục: 200-300kg, NPK Văn Điển 6-11-2 (dạng trộn 3 hạt) hoặc phân NPK Văn Điển 5-10-3 (dạng viên) 20-25kg. Bón trước khi bừa cấy để phân vùi vào trong đất hạn chế bị rửa trôi. Bón thúc 1 sào: NPK Văn Điển 16-5-17 (dạng trộn 3 hạt): 10-14kg. Bón sau cấy 10-12 ngày, khi lúa bén chân bắt đầu đẻ nhánh./.

Chu Công Tiện

NHU CẦU DINH DƯỠNG CỦA ĐỘNG VẬT THỦY SẢN

Nhu cầu dinh dưỡng là hàm lượng tối thiểu của các chất dinh dưỡng mà sinh vật cần để duy trì sinh trưởng, phát triển và sinh sản. Các chất dinh dưỡng gồm các chất đa lượng (protein, lipid, glucit,...) và các chất vi lượng (vitamin, khoáng,...); nhu cầu dinh dưỡng của động vật thủy sản không cố định mà tùy thuộc vào loài, giai đoạn phát triển, hình thức nuôi, thời gian nuôi,...

* **Nhu cầu chất đạm:** là lượng chất đạm cần thiết để cơ thể sinh vật tăng trưởng tối ưu (hoặc tối đa). Chất đạm có vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng của sinh vật bởi chất đạm tham gia vào quá trình cấu tạo nên các enzym và cung cấp năng lượng cho hoạt động sống của sinh vật.

Nhu cầu chất đạm của cá phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Tuổi và kích thước cá; Nhiệt độ nước; Tỷ lệ cho ăn; Khả năng cung cấp thức ăn tự nhiên; Chất lượng của thức ăn tự nhiên; Nồng độ năng lượng khẩu phần; Chất lượng protein khẩu phần.

* **Nhu cầu chất béo:** Chất béo là một hợp chất hữu cơ tan trong nước hoặc trong các dung môi (ether, ethanol,...), chất béo trong thức ăn là nguồn cung cấp và dự trữ năng lượng cao nhất cho cơ thể động vật thủy sản, tham gia cấu trúc và giữ màng tế bào ổn định và bền vững. Nhu cầu chất béo của động vật thủy sản tùy thuộc vào nhiều yếu tố như: Loài, nhu cầu năng lượng; nhu cầu về axit béo cần thiết; Nhu cầu về Phospholipid và Cholesterol. Nhìn chung nhu cầu về các axit béo cần thiết trong khẩu phần của cá khoảng 1%.

* **Nhu cầu chất bột đường (carbohydrate):** carbohydrate là nhóm hợp chất hữu cơ phổ biến trong cơ thể sinh vật, cung cấp khoảng 60% năng lượng cho hoạt động của cơ thể sinh vật,

là nhóm chất dinh dưỡng đặc biệt quan trọng đối với người và động vật. Nhu cầu chất bột đường thay đổi theo loài và kích cỡ sinh vật. Trong chế biến thức ăn thì chi phí chất bột đường là thấp nhất.

* **Nhu cầu chất khoáng:** Khoáng chất là những nguyên tố hóa học thuộc nhóm vi lượng rất cần thiết cho cơ thể sinh vật. Mặc dù nhu cầu khoáng chất của sinh vật rất thấp nhưng chất khoáng lại có vai trò rất rộng và rất quan trọng: tham gia vào cấu trúc cơ thể sinh vật, tham gia vào hoạt động trao đổi chất, điều hòa áp suất thẩm thấu, có tác dụng như các chất xúc tác sinh học cho các enzym, hormon, protein. Động vật thủy sản có thể hấp thu chất khoáng ngay trong nước qua mang hay da do vậy việc bổ sung chất khoáng vào thức ăn không quá quan trọng nhiều như động vật trên cạn. Khó có thể xác định một cách chính xác nhu cầu các chất khoáng của động vật thủy sản, nhìn chung nhu cầu về chất khoáng của động vật thủy sản phụ thuộc vào loài, tình trạng sức khỏe, tỷ lệ khoáng sinh học có trong thức ăn, nồng độ khoáng trong môi trường nước.

* **Nhu cầu vitamin:** Vitamin là hợp chất hữu cơ có trọng lượng phân tử thấp, được tổng hợp trong tự nhiên hay nhân tạo, dù chỉ cần một lượng rất nhỏ nhưng vitamin rất quan trọng trong việc duy trì sự sống, sự sinh trưởng bình thường của sinh vật. Có khoảng 15 vitamin cần thiết cho động vật thủy sản tuy nhiên nhu cầu này còn phụ thuộc vào loài, kích thước, tốc độ sinh trưởng của cá, yếu tố môi trường, khả năng tổng hợp vitamin của vi sinh vật trong ống tiêu hóa, tập tính dinh dưỡng, thức ăn,../.

Lê Thị Tân Huyền

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

THỦ TƯỚNG CHỈ ĐẠO TĂNG MỨC PHẠT VI PHẠM VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Thủ tướng Chính phủ vừa có ý kiến chỉ đạo về việc thực hiện Kết luận số 11-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

Thủ tướng chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương tổ chức quán triệt đầy đủ, toàn diện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Kết luận số 11, nhất là các chủ trương, chính sách mới về quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm, trước hết là đối với các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm; hoàn thành trong quý 3/2017.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp từ xã đến tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về an toàn thực phẩm. Tập trung khơi dậy và phát huy tính trung thực, đạo đức kinh doanh, ý thức trách nhiệm vì cộng đồng của từng doanh nghiệp, từng doanh nhân, từng hộ gia đình và từng người dân để đảm bảo an toàn thực phẩm, nhất là trong sản xuất, kinh doanh.

Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm có trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin về an toàn thực phẩm, về các doanh nghiệp, hộ kinh doanh vi phạm an toàn thực phẩm để công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thủ tướng chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm; phối hợp với Ban chỉ đạo 389 quốc gia ngăn ngừa thực phẩm giả, nhái, kém chất lượng. Xử lý nghiêm theo pháp luật việc đưa tin sai sự thật, không chính xác về an toàn thực phẩm, tác động tiêu cực đến sản xuất kinh doanh và niềm tin của nhân dân về thực phẩm an toàn.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp & PTNT, Công Thương, Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan tiến hành tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật an toàn thực phẩm, hoàn thành trong năm 2017, trên cơ sở đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật an toàn thực phẩm cho phù hợp và nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp & PTNT tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ sản xuất sản phẩm sạch, an toàn; khuyến khích đầu tư sản xuất, chế biến thực phẩm với quy mô lớn theo chuỗi, bảo đảm an toàn thực phẩm; đổi mới công nghệ sản xuất, chế biến thực phẩm, xây dựng thương hiệu, phát triển hệ thống cung cấp thực phẩm an toàn; thúc đẩy việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến như VietGap, GMP, HACCP, ISO22000.../.

NT (Theo Cục Chăn nuôi)

6 TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Theo Thông tư hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp được đánh giá theo 6 tiêu chí.

6 tiêu chí gồm: 1- Doanh thu và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của hợp tác xã; 2- Lợi ích của các thành viên hợp tác xã; 3- Vốn hoạt động của hợp tác xã; 4- Quy mô thành viên ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng; 5- Hợp tác xã được khen thưởng trong năm; 6- Mức độ hài lòng của thành viên đối với hợp tác xã.

Căn cứ theo 6 tiêu chí trên, hợp tác xã nông nghiệp được xếp loại theo 4 mức: Hợp tác xã hoạt

động tốt; hợp tác xã hoạt động khá; hợp tác xã hoạt động trung bình; hợp tác xã hoạt động yếu. Hợp tác xã mới thành lập và sản xuất kinh doanh chưa đủ 12 tháng trong năm thì không tự chấm điểm và xếp loại.

Theo Thông tư, hợp tác xã nông nghiệp được phân loại như sau:

Hợp tác xã trồng trọt: Là hợp tác xã có hoạt động sản xuất trồng trọt (trồng cây hàng năm, cây lâu năm; nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp) và dịch vụ trồng trọt có liên quan; dịch vụ sau thu hoạch; xử lý hạt giống để nhân giống.

Hợp tác xã chăn nuôi: Là hợp tác xã có hoạt động sản xuất chăn nuôi (trâu, bò, ngựa, lừa, la, dê, cừu, lợn, gia cầm và chăn nuôi khác); dịch vụ chăn nuôi có liên quan; săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan.

Hợp tác xã lâm nghiệp: Là hợp tác xã có hoạt động sản xuất lâm nghiệp (trồng và chăm sóc rừng; khai thác gỗ và lâm sản khác; thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác) và dịch vụ lâm nghiệp có liên quan.

Hợp tác xã thủy sản: Là hợp tác xã có hoạt động nuôi trồng thủy sản (nuôi trồng thủy sản biển, nội địa; sản xuất giống thủy sản); khai thác thủy sản (khai thác thủy sản biển và nội địa, bao gồm cả bảo quản thủy sản ngay trên tàu đánh cá).

Hợp tác xã diêm nghiệp: Là hợp tác xã có hoạt động khai thác muối (khai thác muối mỏ, đập vụn

muối và sàng muối; sản xuất muối từ nước biển, nước mặn ở hồ hoặc nước mặn tự nhiên khác; nghiền, tẩy rửa, và tinh chế muối phục vụ cho sản xuất) và dịch vụ có liên quan đến phục vụ khai thác muối.

Hợp tác xã nước sạch nông thôn: Là hợp tác xã có hoạt động khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch (khai thác nước từ sông, hồ, ao; thu nước mưa; thanh lọc nước để cung cấp; khử muối của nước biển để sản xuất nước như là sản phẩm chính; phân phối nước thông qua đường ống, bằng xe hoặc các phương tiện khác) cho nhu cầu sinh hoạt trên địa bàn nông thôn.

Hợp tác xã nông nghiệp tổng hợp: Là hợp tác xã có hoạt động từ hai lĩnh vực hoạt động của các hợp tác xã được phân loại nêu trên trở lên./.

TX (TH)

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN TRONG ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT NẮNG NÓNG

Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) vừa có công văn số 1317/TCTS-NTTS gửi Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường quản lý nuôi trồng thủy sản trong điều kiện thời tiết nắng nóng, diễn biến phức tạp năm 2017.

Theo Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa của Trung tâm Dự báo khí tượng Thủy văn Trung ương và diễn biến thời tiết, khí tượng, thủy văn trong tháng 5 trên cả nước cho thấy: Nhiệt độ trung bình ở các tỉnh Bắc, Bắc Trung bộ và Tây Nguyên từ tháng 1-4 cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ 1-4 độ C, nắng nóng xuất hiện sớm đặc biệt là đợt nắng nóng cuối tháng 5 đầu tháng 6/2017, nhiệt độ không khí lên đến 41-42 độ C.

Khu vực Bắc bộ thời kỳ mưa nhiều và tập trung có khả năng muộn và ngắn hơn so với TBNN. Dự báo, lượng mưa trong tháng 6-8/2017 ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm và tháng 9-10/2017 phổ biến thấp hơn TBNN từ 10-30% cùng thời kỳ. Trong tháng 6/2017, lượng mưa ở khu vực Bắc Trung bộ, Trung trung bộ phổ biến cao hơn TBNN từ 10-20%, ở khu vực Nam Trung bộ xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

Tình hình thời tiết nắng nóng bất thường, hạn hán có thể xảy ra ở nhiều địa phương; sau nắng nóng rất có thể sẽ có mưa dông bất thường, ảnh

hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp và thủy sản. Để ứng phó kịp thời với nắng nóng và các hiện tượng bất thường của thời tiết, giảm thiểu các tác động tiêu cực đối với sản xuất thủy sản, Tổng cục Thủy sản đề nghị Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ nuôi trồng thủy sản, chỉ thả giống khi điều kiện thời tiết thích hợp.

Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ vùng, cơ sở nuôi; quan trắc cảnh báo môi trường và bệnh thủy sản; cập nhật thông tin và thông báo kịp thời đến vùng nuôi và người nuôi. Tổ chức nạo vét kênh, mương, khơi thông dòng chảy các công trình thủy lợi nhằm hỗ trợ, phục vụ người dân bơm nước cho hoạt động nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi tôm.

Khuyến cáo người dân không nên nuôi thủy sản tại những nơi nguồn nước không đảm bảo chất lượng. Thả giống với mật độ hợp lý và có biện pháp chăm sóc đúng kỹ thuật để hạn chế thiệt hại do nắng nóng và các hiện tượng thời tiết bất thường gây ra. Phổ biến và hướng dẫn người nuôi thực hiện tốt giải pháp kỹ thuật ứng phó với tình hình nắng nóng, hạn hán và biến động thời tiết giai đoạn đầu mùa mưa để ổn định môi trường ao nuôi, nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nuôi./.

TX (TH)

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND huyện, thị xã có rừng tăng cường thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng.

Theo đó, để chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, ứng phó kịp thời với những tình huống cháy rừng xảy ra, UBND các huyện, thị xã có rừng tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về phòng cháy chữa cháy rừng tại địa phương. Thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá phương tiện, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng; đôn đốc, kiểm tra phương án phòng cháy chữa cháy rừng tại địa phương. Bố trí kinh phí phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng tại địa phương theo đúng các quy định. Phân công, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp, hiệp đồng bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy, sẵn sàng huy động ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra theo phương châm "bốn tại chỗ".

Chỉ đạo các ngành chức năng bố trí lực lượng canh phòng ở những khu vực trọng điểm; kiểm soát nhằm hạn chế thấp nhất việc phát sinh nguồn lửa trong rừng; phát hiện sớm lửa rừng để kịp thời thông báo và xử lý ngay trước khi lửa, đám cháy lan rộng. Trong trường hợp phát hiện cháy rừng, chính quyền địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động các lực lượng tại chỗ để dập tắt sớm đám cháy.

Chi cục Kiểm lâm Hà Nội thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực

lượng Kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng; phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, hướng dẫn thực hiện phương án phòng cháy chữa cháy rừng tại các huyện, thị xã có rừng; thực hiện nghiêm túc công tác trực phòng cháy chữa cháy rừng đặc biệt là trong những ngày nắng nóng kéo dài mùa khô năm 2017; báo cáo và đề xuất kịp thời các biện pháp ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tại các huyện, thị xã có rừng trên địa bàn thành phố. Đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tin tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

Kiểm tra, hướng dẫn các chủ rừng xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương. Phân công lực lượng tăng cường tuần tra canh gác bảo vệ rừng tại các vùng trọng điểm về cháy rừng; tổ chức trực 24/24 giờ trong các tháng mùa khô hanh; thực hiện tốt việc dự báo, cảnh báo cháy rừng; thông tin kịp thời về nguy cơ cháy rừng để chủ động tổ chức phòng cháy chữa cháy rừng đạt hiệu quả. Chủ động triển khai các nội dung của kế hoạch công tác bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng trên địa bàn thành phố.../.

NT (Theo Công GTĐT Hà Nội)

CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

UBND TP Hà Nội vừa ban hành Công văn số 2772/UBND-KT yêu cầu sở, ban, ngành, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2016, triển khai nhiệm vụ năm 2017.

Theo đó, các cấp, các ngành, đơn vị trên địa bàn thành phố thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 29/3/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND thành phố chỉ đạo công tác ứng phó thiên tai kịp thời, chính xác, hiệu quả; đôn đốc các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2017 phù hợp thực

tế trên địa bàn thành phố. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng, đảm bảo an toàn các công trình đê điều, thủy lợi, hồ chứa; tham mưu đề xuất UBND thành phố chỉ đạo, xử lý kịp thời các sự cố hư hỏng về đê điều, công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố. Tổ chức kiểm tra, rà soát vật tư, phương tiện dự trữ đảm bảo huy động kịp thời với các tình huống thiên tai xảy ra.

Chủ trì phối hợp với sở, ngành liên quan, UBND quận, huyện, thị xã triển khai thành lập, thu và quản lý, sử dụng Quỹ Phòng chống thiên tai đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Kiểm tra, tổng hợp và báo cáo UBND thành phố về tình hình triển khai thực hiện của các đơn vị theo quy định.

Thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai thành phố năm 2017 thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực

hiện trên địa bàn được phân công theo dõi.

Sở Xây dựng rà soát quy hoạch hệ thống tiêu thoát nước nội thành; có phương án, giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng khi mưa lớn khu vực nội thành; phối hợp với quận, huyện, thị xã kiểm tra, rà soát và có phương án đảm bảo an toàn cho các hộ dân sống ở các khu nhà cao tầng, chung cư cũ xuống cấp, khu nhà ngoài đê, sát sông, xung quanh các công trình đang xây dựng; Bộ Tư lệnh Thủ đô rà soát kế hoạch, phương án điều động lực lượng, phương tiện ứng phó với các tình huống thiên tai; phương án bố trí lực lượng, phương tiện tại những khu vực trọng điểm để huy động kịp thời khi có yêu cầu.

Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai cụ thể, chi tiết; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính chủ động trong công tác phòng chống thiên tai ngay từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch.

UBND quận, huyện, thị xã rà soát, xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp

thực tế địa phương; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, có mô hình chuyển đổi sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên của địa phương nhằm giảm thiểu tối đa tác động của thiên tai. Xác định các vùng có nguy cơ cao rủi ro thiên tai để xây dựng phương án sơ tán, di dời dân đảm bảo an toàn trong mọi tình huống; kiểm tra, đôn đốc chủ các công trình đang thi công xây dựng trên địa bàn có phương án đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư cả về chủng loại, số lượng, chất lượng, phương án điều động... để thực hiện các phương án phòng, chống thiên tai, cứu trợ đảm bảo đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả mưa, lũ, bão, úng ngập, thiên tai có hiệu quả.

Tổng Công ty Điện lực Hà Nội, các doanh nghiệp thủy lợi, Công ty Thoát nước Hà Nội, Công ty Công viên cây xanh căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện phương án phòng, chống thiên tai được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nghiêm túc thực hiện chế độ trực ban và thông tin báo cáo theo quy định./.

TX (TH)

ĐỊA CHỈ XANH:

HUYỆN GIA LÂM VỚI THƯƠNG HIỆU ỒI ĐÔNG DƯ



Nằm dưới chân cầu Thanh Trì, vùng Đông Dư (thuộc huyện Gia Lâm) có chất đất thịt nhẹ màu mỡ, thuận lợi để cây ổi sinh trưởng và phát triển, cho chất ổi giòn, ngon, được nhiều người ưa chuộng.

Từ năm 2006, ổi Đông Dư đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận thương hiệu ổi đặc sản. Với diện tích 118ha trồng ổi, những năm qua, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đông Dư đã giúp bà con nơi đây biết cách khai thác thế mạnh từ chính cây

ổi của địa phương kết hợp với cách làm tập trung, quy mô và sản xuất theo quy trình VietGAP. Nhờ đó, sản phẩm quả ổi Đông Dư càng được thị trường đón nhận đem lại thu nhập cao và ổn định cho người dân xã Đông Dư.

Trong suốt quá trình trồng ổi, người nông dân theo dõi sức khỏe của cây, bón thúc theo định kỳ bằng phân hữu cơ hoặc phân vi sinh để bộ rễ phát triển cho cây sinh trưởng, phát triển tốt; hoàn toàn không sử dụng phân tươi, phân chuồng để bón. Cuối mỗi đợt thu hoạch, bà con lại tiến hành tia bột càn, tạo độ thông thoáng nhằm giảm nấm mốc và hạn chế sâu bệnh. Thuốc bảo vệ thực vật sử dụng trong quá trình trồng đều được Hợp tác xã kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo rõ nguồn gốc xuất xứ và đạt tiêu chuẩn sử dụng trong canh tác cây trồng.

Năm 2015, mô hình trồng ổi Đông Dư được chứng nhận quy trình thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP). Sản lượng ổi Đông Dư qua các vụ đều ổn định, đạt trung bình từ 27 - 30 tấn/ha/năm. Cây ổi cho thu hoạch quanh năm, giá bán tại vườn dao

động ổn định từ 10.000 đến 15.000 đồng/ kg. Nhờ được thu hái trực tiếp trên cây, quả ổi không trải qua bất cứ quá trình xử lý hóa chất, sơ chế nào mà vận chuyển thẳng tới đại lý và nơi tiêu thụ nên giữ nguyên độ tươi ngon.

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đông Dư đang có kế hoạch đầu tư thêm về tem nhãn và hệ thống nhận diện thương hiệu cho quả ổi đặc sản nhằm

giúp ổi Đông Dư nâng cao được giá trị thương phẩm, xứng đáng với thương hiệu ổi thơm, ổi sạch đất Hà thành.

Hợp tác xã Nông nghiệp Đông Dư

Địa chỉ: Xã Đông Dư – Huyện Gia Lâm

Đại diện: Giám đốc Nguyễn Quang Huy

Điện thoại liên hệ: 0912.322.412

Lưu Phương

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

THẠC SỸ CẦN XUÂN MINH - PHÓ TRƯỞNG PHÒNG DỊCH TỄ, CHI CỤC THÚ Y HÀ NỘI



Câu hỏi: Một số biện pháp chống nóng cho gia súc, gia cầm? (Đình Văn Hải – Xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên)

Trả lời:

Những ngày qua trên địa bàn Hà Nội và nhiều tỉnh miền Bắc nền nhiệt độ tăng cao trên 40 độ C. Dự báo từ Cục khí tượng thủy văn Trung ương, năm 2017 do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thời tiết tiếp tục có diễn biến bất thường, khó lường, nguy cơ nắng nóng còn tiếp tục kéo dài sẽ làm ảnh hưởng lớn đến sức khỏe đàn gia súc, gia cầm.

Để chủ động phòng chống dịch bệnh; hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do nắng nóng, người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

1. Cải tạo chuồng trại, che phủ lên mái thêm các vật liệu chống nắng, nóng, tạo thoáng mát cho chuồng trại. Nên làm chuồng hướng đông nam, trong chuồng lắp đặt quạt điện, hệ thống thông gió, xung quanh chuồng trồng cây xanh tạo bóng mát....

2. Đối với mô hình chăn nuôi khép kín kiểm tra, bổ sung hệ thống làm mát và dự phòng máy phát

điện khi xảy ra mất điện. Những ngày nhiệt độ cao ($\geq 35^{\circ}\text{C}$) gia súc chần thả nên chần thả vào sáng sớm hoặc buổi chiều mát;

3. Giảm mật độ nuôi cho phù hợp với từng loại gia súc, gia cầm, nhất là các loại gia súc, gia cầm yếu, có bệnh về hô hấp, tiêu hóa. Mật độ nuôi phù hợp với một số loại gia súc, gia cầm:

- Đối với lợn nái 3 - 6 m²/con, lợn thịt là 2 m²/con.

- Đối với trâu bò thịt: 5 - 6 m²/con, dê 1,8 - 2 m²/con.

- Đối với gà con: úm 50 - 60 con/m².

- Đối với gà 0,5 - 1 kg: nhốt 8 - 12 con/m².

- Đối với gà 2 - 3 kg: nhốt 3 - 5 con/m²....

4. Thường xuyên cung cấp đủ nước sạch cho gia súc, gia cầm uống, giảm thức ăn giàu năng lượng, tăng thức ăn có nhiều vitamin, khoáng chất, điện giải; đối với đại gia súc tăng thức ăn thô xanh.

5. Chủ động vệ sinh chuồng trại: thường xuyên thu dọn phân, chất thải, phát quang bụi rậm...; tăng số lần tắm mát cho đàn gia súc, đặc biệt đối với đàn lợn. Định kỳ phun hóa chất khử trùng, tiêu độc môi trường bằng các loại hóa chất: Virkon, Haniodin,...

6. Đảm bảo việc tiêm phòng định kỳ các loại vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan thú y: với bò cần chủ động tiêm các loại vắc xin như lở mồm long móng (LMLM), tụ huyết trùng.... Đối với lợn tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin như 04 bệnh đỏ, tai xanh, LMLM ... Đối với gia cầm tiêm các loại vắc xin như newcatste, gum, cúm gia cầm, tụ huyết trùng ...

7. Khi có hiện tượng gia súc, gia cầm ốm, chết bất thường cần cách ly, điều trị và khai báo kịp thời cho cơ quan thú y, chính quyền địa phương để kịp thời khoanh vùng, xử lý không để dịch bệnh lây lan./.

TRỒNG SEN ĐEM LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO Ở SƠN ĐÀ



Cứ dịp cuối tháng 6, đầu tháng 7 ai về thôn Yên Thịnh, Trí Phú và Bằng Y ở xã Sơn Đà (Ba Vì), mọi người sẽ cảm nhận được mùi hương sen ngào ngạt. Nhiều năm qua, những người nông dân ở đây đã chọn mô hình trồng sen để nâng cao thu nhập cho kinh tế gia đình mình.

Giống sen mà người dân ở đây trồng nhiều năm nay là giống sen hạt lồi, có hiệu quả và năng suất cao hơn giống sen hạt bằng trước đây.

Anh Nguyễn Quang Minh (thôn Trí Phú, xã Sơn Đà) cho biết, gia đình anh trồng khoảng 1,5 ha sen, trồng sen không mất công sức nhiều, mỗi năm từ trồng sen cũng cho gia đình anh thu từ 40 đến 60 triệu đồng.

Còn anh Tạ Văn Quang (thôn Trí Phú, xã Sơn Đà) chia sẻ: "Gia đình tôi có khoảng 5 mẫu sen, năm nào cũng vậy, giá cả rất ổn định từ 30 nghìn đồng đến 50 nghìn đồng/kg, trồng sen thì cứ tháng hai âm lịch là sen bắt đầu lên, trồng sen hiệu quả hơn trồng lúa nhiều, nhiều năm trước đây cấy lúa một vụ chiêm xuân, có năm được mùa, mất mùa, mà chỉ có thể cấy lúa nếp, mỗi sào thu được từ 60 kg đến 100 kg thóc, khi thu hoạch thì rất vất vả, nhiều công sức, tính ra trừ chi phí trên một sào không được bao nhiêu, mỗi sào lúa, chỉ cho thu nhập khoảng gần 1 triệu, chưa kể chi phí phân bón, thuốc trừ sâu, công cấy, công gặt... còn trồng sen thì mỗi năm chỉ

mất vài tạ phân tổng hợp, cây sen rất ít sâu bệnh nên sau bón phân là người trồng sen đến mùa thu hoạch. Với 5 mẫu sen này, thu hoạch rải rác trong hai tháng, gia đình mỗi năm có từ 30 triệu đồng đến 50 triệu đồng, sen đến mùa cho hạt, thương lái chờ ô tô đến thu mua, năm nào hết năm đó nên người trồng sen không bao giờ lo cảnh "được mùa rớt giá, mất mùa lại được giá". Vì vậy, gia đình tôi và nhiều gia đình ở Trí Phú này không ai là không trồng sen cả".

Là người trồng sen đã lâu, ông Nguyễn Văn Vinh ở Sơn Đà cũng cho biết thêm về việc trồng sen, diện tích mặt nước nhiều, ở Sơn Đà có vùng trũng này trồng sen là hợp lý, bởi khi trồng sen, nhiều người vẫn có thể đi làm thợ hồ, đi làm thuê ở nhiều nơi khác nhau, không phải lo lắng gì, nên trồng sen thực sự yên tâm. Ngoài ra, khi thu hoạch sen xong, khi nước cạn, mọi nhà có thể nuôi ốc nhồi, ốc vặn, từ đó cũng đem lại hiệu quả thu nhập cũng được thêm chục triệu đồng trở lên.

Theo anh Chu Văn Hải, Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Hợp tác xã Nông-Lâm Phú Thịnh, hiện nay, 3 thôn trên địa bàn xã là Trí Phú, Bằng Y, Yên Thịnh rất yên tâm với trồng cây sen. Tuy nhiên, cái khó khăn cho những người trồng sen ở đây vẫn là nếu mưa úng cục bộ thì sen bị ngập, mà chỉ cần không thu hoạch nhanh trong vòng 1 tiếng là sen sẽ hỏng, mà khu vực này khi có mưa to, úng cục bộ sẽ rất khó tiêu nước nhanh, bởi nguồn nước từ xã Thuần Mỹ, nhiều xã khác chảy xuống sẽ rất khó tiêu nước. Cùng với đó, tuy trồng sen có hiệu quả hơn với trồng lúa, nhưng việc chuyển đổi cây trồng từ sen sang cây trồng khác rất khó, đầu tư nguồn vốn lớn. Bên cạnh đó, việc phát triển mô hình du lịch sinh thái vào hai tháng cao điểm hoa sen nở cũng chưa có sự quan tâm của các cấp, nếu kết hợp khai thác du lịch thì sẽ đem lại thu nhập cao hơn so với chỉ trồng sen đơn thuần./.

Hồng Đạt

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, tại các tỉnh miền Bắc và các huyện ngoại thành Hà Nội đã bước vào giai đoạn cuối vụ thu hoạch lúa xuân, giá một số mặt hàng lúa, gạo trên thị trường đã có sự dao động theo chiều hướng giảm nhẹ khoảng 1.000 – 1.500 đ/kg, giá lúa Khang dân bán lẻ hiện từ 6.000 – 6.500 đ/kg. Gạo hương thơm Điện Biên giá 15.500 - 16.000 đ/kg, gạo Bắc Thơm: 13.000 – 13.500 đ/kg, gạo tám thái từ 18.000 - 19.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá 22.000 – 24.000 đ/kg; đối với mặt hàng đậu, đỗ (các loại) giá bán giữ ổn định. Đậu tương có giá 18.000 - 20.000 đ/kg, đậu xanh có vỏ giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen: 50.000 - 55.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi vẫn ở mức thấp từ 18.000 – 22.000 đ/kg, các mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ có giá như sau: Thịt lợn ba chỉ, thịt lợn mỡ sấn: 50.000 - 60.000 đ/kg, thịt lợn nạc thăn: 60.000 - 70.000 đ/kg. Giá bán lẻ các mặt hàng gia cầm như sau: Gà ta hơi: 100.000 - 110.000 đ/kg, gà công nghiệp nguyên con làm sẵn: 48.000 - 50.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn: 50.000 - 55.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy sản: cá trắm trên 1kg giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, cá rô phi trên 1kg: 35.000 - 40.000 đ/kg, cua đồng dao động từ 150.000 -

180.000 đ/kg, ngao: 18.000 - 22.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết nắng gắt đan xen với mưa trong tuần qua đã ảnh hưởng không nhỏ đến sinh trưởng và năng suất của các loại rau. Không những thế, với điều kiện thời tiết này thuận lợi cho sâu bệnh gây hại gia tăng trên các loại rau ăn quả và ăn lá. Do đó, giá rau một tuần trở lại đây đã bắt đầu tăng từ 1.000đ/mớ và trên dưới 2.000 đ/kg. Rau cải ngồng, cải ngọt, rau muống: 4.000 – 5.000 đ/mớ; rau mùng tơi, rau dền: 3.500 – 4.000 đ/mớ; mướp đắng, mướp hương: 10.000 - 12.000 đ/kg, đậu đũa: 12.000 - 15.000 đ/kg, cà chua có giá từ 18.000 – 20.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng trái cây có giá bán lẻ như sau: Cam Sành 45.000 – 50.000 đ/kg, mận hậu có giá 20.000 - 25.000 đ/kg, dưa hấu giá từ 14.000 - 16.000 đ/kg, chôm chôm: 38.000 - 40.000 đ/kg, vải giá từ 25.000 - 30.000 đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường giá bán lẻ các mặt hàng phân bón giữ ổn định. Tại một số đại lý giá phân bón bán lẻ phổ biến như sau: Đạm urê ngoại giá 8.500 – 8.700 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá 4.100 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 – 10.500 đ/kg, Lân Lâm Thao có giá 3.800 - 4.000 đ/kg./.

TX (TH)

* Thị trường thế giới

TRUNG QUỐC GIẢM DỰ BÁO SẢN LƯỢNG NGÔ DO THỜI TIẾT XẤU

Trung Quốc giảm dự báo sản lượng ngô niên vụ 2017/18 xuống mức thấp nhất trong 4 năm, sau khi hạn hán và mưa đá xảy ra ở khu vực phía đông bắc của nước sản xuất hàng đầu thế giới, đẩy giá ngô kỳ hạn tăng.

Trong báo cáo hàng hàng, Bộ nông nghiệp dự báo sản lượng ngô niên vụ 2017/18 sẽ đạt 211,65 triệu tấn, giảm 0,7% so với dự báo tháng trước và giảm 3,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Những người nông dân tại các khu vực vành đai phía đông bắc Trung Quốc sẽ chuyển sang trồng đậu tương và các loại ngũ cốc thay thế, sau hạn hán khiến trồng ngô khó khăn hơn, dẫn đến giảm diện tích trồng ngô, báo cáo cung cầu nông sản Trung Quốc (CASDE) cho biết.

Sản lượng ngô cũng chịu ảnh hưởng bởi mưa đá tại khu vực bắc tỉnh Hà Bắc và trung tâm tỉnh Hà Nam Trung Quốc, nơi mưa lớn và gió mùa ảnh

hưởng đến cây trồng.

Giá ngô kỳ hạn tại Trung Quốc tăng 2,1%, lên 1.672 NDT/tấn, mức cao nhất trong gần 2 tháng, khi một số nhà đầu tư đặt cược giá tăng cao, bởi thời tiết xấu.

Thời tiết cũng ảnh hưởng đến cây trồng tại Mỹ, trong đó, giá ngô kỳ hạn đạt mức cao nhất gần 1 năm vào tuần trước, do dự báo thời tiết xấu tại khu vực trung tây.

Trung Quốc cũng giảm dự báo nhập khẩu đường năm 2017/18, xuống còn 3,2 triệu tấn so với 3,5 triệu tấn trước đó, CASDE cho biết.

Bộ thương mại Trung Quốc áp đặt mức thuế cao đối với nhập khẩu đường trong tháng trước, thu hẹp khoảng cách giá giữa thị trường Trung Quốc và thế giới. /.

TX (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mễ Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500	6.500	6.500	5.000		6.000	7.000		6.800	7.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	10.000	11.500	10.500	9.500	10.000	10.000	11.000	12.000	11.000	11.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	14.500	14.000	14.000	13.500	15.000	15.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi dèo	loại 1	13.000	12.000	12.000	10.500	13.000	11.000	12.000	12.500	12.500	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	18.000	16.000	13.000		16.000	18.000	16.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	17.000	15.000	15.000		18.000	16.000	17.000	16.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	16.500	18.000	14.000	22.000	16.000	18.000	20.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	23.000	25.000	24.000	22.000	25.000			24.000	28.000	25.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		31.000			30.000	25.000	32.000	27.000	32.000	35.000
10	Đậu tương	loại 1		20.000	27.000		20.000	23.000	25.000	24.000	25.000	20.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	44.000	45.000	40.000	50.000		41.000	45.000	44.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	50.000	50.000	50.000	48.000		40.000	52.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	45.000	50.000	50.000	40.000	50.000	53.000	55.000	45.000	45.000	45.000
14	Đạm urê ngoại	loại 1	7.000	8.000	7.800	8.700	9.500	8.500	9.000		10.500	9.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đáy)	loại 1	4.000	5.000	4.500	4.100	4.000	4.700	4.000	5.500	4.500	5.000
16	Kali	loại 1	7.400	9.200	8.500	10.500	9.500	9.000	9.000		11.000	10.000
17	Lân Văn Điển	loại 1	3.000	4.000	3.500	3.800	4.000	4.000	3.500	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vối Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	21.000	22.000	21.000	26.000	20.000	18.000		25.000	23.000	23.000
2	Thịt lợn mỡ sấn	loại 1	40.000	65.000	50.000	60.000	50.000	38.000	65.000	50.000	52.000	60.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	50.000	65.000	65.000	70.000	65.000	48.000	70.000	55.000	55.000	65.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	50.000	70.000	65.000	70.000	50.000	48.000	65.000	50.000	50.000	60.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	230.000	250.000	250.000	270.000	220.000	240.000	230.000	260.000	240.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	220.000	220.000	240.000	240.000	250.000	210.000	250.000	220.000	250.000	210.000
7	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	110.000	100.000	120.000	100.000	125.000	80.000	100.000	110.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	140.000	130.000	130.000	160.000	150.000	150.000	110.000	130.000	130.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1	28.000	40.000	28.000	30.000	30.000	24.000	35.000		35.000	40.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	38.000	50.000	55.000	50.000	45.000	40.000	60.000	60.000	50.000	60.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	30.000	30.000	33.000	32.000	33.000		40.000	31.000	29.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	55.000	55.000	60.000	50.000	65.000	52.000		55.000	50.000	50.000
13	Ngan hơi	loại 1	53.000	50.000	50.000	50.000	55.000	52.000	55.000	55.000	50.000	50.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	60.000	70.000	70.000	82.000	65.000		65.000	65.000	65.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	60.000	60.000	55.000	65.000	55.000	60.000	50.000	60.000	50.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	55.000	55.000	60.000	50.000	65.000		55.000	60.000
17	Cá quả	loại 1	90.000	130.000		130.000	120.000	100.000	100.000	100.000	90.000	110.000
18	Ngao	loại 1	20.000	18.000	20.000	15.000	20.000	17.000	20.000	17.000	20.000	18.000
19	Tôm sú	loại 1		480.000	400.000	300.000		280.000	400.000	330.000	350.000	360.000
20	Tôm đồng	loại 1	170.000	150.000	190.000	180.000	200.000	180.000	180.000	180.000	220.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mễ Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	45.000	50.000	55.000	50.000	60.000	55.000	50.000	40.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	13.000	15.000	12.000	16.000	16.000	15.000	17.000	15.000	18.000	17.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1		50.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
4	Dứa	loại 1	10.000	12.000	8.000	8.000	8.000	7.000	12.000	10.000	10.000	8.000
5	Xoài thái	loại 1	30.000	40.000	35.000	35.000	35.000	30.000	40.000	40.000	40.000	43.000
6	Vải thiều	loại 1	25.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	25.000	30.000
7	Mận hậu	loại 1	25.000	30.000	25.000	30.000	30.000	28.000	35.000	30.000	25.000	25.000
8	Chôm chôm	loại 1	35.000	40.000	35.000	40.000	45.000	35.000	45.000	35.000	35.000	30.000
9	Dưa lê	loại 1	12.000	15.000	15.000	14.000	15.000	14.000	18.000	15.000	12.000	15.000
10	Thanh long	loại 1	25.000	30.000		28.000	32.000	35.000	28.000	30.000	30.000	28.000
11	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	16.000	20.000	20.000	16.000	20.000	18.000	20.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	10.000	10.000	9.000	10.000	12.000	10.000	12.000	12.000	12.000	11.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	13.000	15.000	12.000	12.000	15.000	15.000	13.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000	10.000	14.000	13.000
15	Rau mùng tơi	loại 1	3.000	3.000	3.000	2.000	3.500	3.000	4.000	4.000	4.000	3.000
16	Rau dền (mớ)	loại 1	2.000	3.000	3.000	2.000	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000
17	Dưa chuột	loại 1	8.000	12.000	8.000	15.000	10.000	10.000	12.000	10.000	10.000	15.000
18	Rau muống (mớ)	loại 1	2.000	4.000	3.000	3.000	3.000	2.500	4.000	4.000	4.000	3.000
19	Rau ngót	loại 1	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000		4.000	3.000	3.000	3.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	1.000	3.000	3.000	3.000	2.500	3.000	4.500	4.000	4.000	3.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	20.000	25.000	25.000	30.000	20.000	25.000	25.000	25.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	1.500	2.500	3.000	3.000	2.500	2.500	4.000	3.000	3.000	3.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 16 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.000	5.600	5.800
2	Gạo Xi dền	loại 1	11.000	10.500	11.000
3	Đậu tương	loại 1	28.500	27.000	27.500
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	53.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	44.000	48.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	55.000	53.000	53.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	26.000	22.000	23.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	60.000	55.000	55.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	72.000	74.000	72.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	95.000	100.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	75.000	78.000
12	Vịt hơi	loại 1	45.000	37.000	38.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.000	3.500
15	Trứng chim cú (10 quả)	loại 1	7.000	5.500	6.000
16	Tôm sú	loại 1	460.000	450.000	460.000
17	Cá quả	loại 1	95.000	90.000	90.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 16 tháng 6 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	13.000	13.000
2	Mận cơm	loại 1	20.000	20.000	20.000
3	Chanh leo	loại 1	35.000	32.000	35.000
4	Đào	loại 1	30.000	32.000	35.000
5	Thanh long	loại 1	30.000	30.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	18.000	17.000	17.000
7	Hành tây	loại 1	20.000	18.000	18.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	12.000	13.000
9	Cà chua	loại 1	20.000	18.000	20.000
10	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	3.000	3.000	3.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	28.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Mướp đắng	loại 1	12.000	10.000	10.000
14	Đậu đũa	loại 1	12.000	11.000	12.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	45.000	40.000	40.000
16	Bí đỏ	loại 1	13.000	12.000	12.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Công ty TNHH KINOCO Thanh Cao Đại diện: Dương Thị Thu Huệ	Thôn Đốc Kính - xã Đốc Tín - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0904.684.113	Kinh doanh nấm khô và nấm tươi	- Bán: Các sản phẩm nấm khô và nấm tươi với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
2	Hộ sản xuất nấm YẾN Hòa Đại diện: Chu Văn Yến	Thôn 5 - xã Phú Cát - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0913.304.951	Kinh doanh nấm sò, nấm linh chi, mộc nhĩ	- Bán: Nấm sò, nấm linh chi, mộc nhĩ với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Công ty TNHH trồng trọt và chăn nuôi Phú An Đại diện: Đỗ Mạnh Phú	Xã Yên Bài - huyện Ba Vì - Hà Nội ĐT:0968.116.068	Trứng gà	- Bán: Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Công ty Cổ phần Thực phẩm T&T 159 Đại diện: Trần Anh Dũng	Số 25 - 16B4 làng Việt Kiều Châu Âu - khu ĐTM Mỗ Lao - phường Mỗ Lao - quận Hà Đông - Hà Nội ĐT: 0915.551.668	Thực phẩm, nông sản đặc sản	- Bán: Các loại thực phẩm, nông sản đặc sản với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	HTX nông nghiệp Kim An Đại diện: Đỗ Hùng Cường	Xã Kim An - huyện Thanh Oai - Hà Nội ĐT: 0947.755.131	Rau an toàn	- Bán: Các loại rau an toàn với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
2	HTX dịch vụ Nông nghiệp Tiên Lệ Đại diện: Nguyễn Văn Hào	Xã Tiên Yên - huyện Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 0163.494.7181	Rau an toàn	- Bán: : Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
3	HTX dịch vụ Nông nghiệp Cự Khối Đại diện: Lê Văn An	Phường Cự Khối - quận Long Biên - Hà Nội ĐT: 0945.496.887	Rau an toàn	- Bán: : Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
4	HTX Dịch vụ nông nghiệp Văn Quán Đại diện: Lê Viết Đỗ	Xã Văn Khê - huyện Mê Linh - Hà Nội ĐT: 0978.465.095	Rau an toàn	- Bán: : Rau các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh hải sản Đại diện: Trần Đình Vương	Chợ thương mại Cầu Bươu - huyện Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0962.665.616	Các loại hải sản	- Bán: Các loại hải sản với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh rau củ quả Đại diện: Quân Thủy	Chợ Phú Hà - thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0165.985.5101	Rau củ quả	- Bán: Rau củ quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh rau củ quả Đại diện: Nguyễn Thị Tịnh	Chợ đầu mối rau củ quả xã Tân Phú - Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0967.951.292	Rau củ quả	- Bán: Rau củ quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh rau củ quả Đại diện: Chiến Chúc	Chợ Phú Hà - thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0166.549.8309	Rau củ quả	- Bán: Rau củ quả các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Sóc Sơn Đại diện: Nguyễn Văn Đông	Xã Nam Sơn - huyện Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0988.523.902	Gà thịt thương phẩm	- Bán: Gà thịt thương phẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà đồi Ba Vì Đại diện: Trần Đình Thành	Xã Cẩm Lĩnh - huyện Ba Vì - Hà Nội ĐT: 0964.803.781	Gà thịt thương phẩm	- Bán: Gà thịt thương phẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hội chăn nuôi và tiêu thụ gà Mía Sơn Tây Đại diện: Nguyễn Quốc Quân	Xã Đường Lâm - thị xã Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0168.842.0975	Gà Mía thương phẩm	- Bán: Gà Mía thương phẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Hội chăn nuôi và tiêu thụ trứng vịt Liên Châu Đại diện: Lê Văn Trào	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai - Hà Nội ĐT: 0915.380.598	Trứng vịt	- Bán: Trứng vịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hộ sản xuất đậu phụ Đại diện: Phùng Thị Thu Hiền	Cụm 2 - xã Xuân Phú - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0167.461.5753	Đậu phụ	- Bán: Đậu phụ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Câu lạc bộ sản xuất kinh doanh bún Phú Đô Đại diện: Nguyễn Văn Họa	Làng bún Phú Đô - phường Phú Đô - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội ĐT: 0913.426.990	Kinh doanh các loại bún	- Bán: Bún các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh cốm Đại diện: Thu Huệ	Số 16 Mễ Trì - phường Mễ Trì - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội ĐT: 0984.986.772	Kinh doanh các sản phẩm cốm	- Bán: Các sản phẩm về cốm: cốm tươi, bánh cốm... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Văn Sử	Xã Hòa Bình - huyện Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0912.287.376	Các sản phẩm mỹ nghệ bằng sứ	- Bán: Các sản phẩm mỹ nghệ bằng sứ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao DABACO Đại diện: Đoàn Thị Hồng Vân	Xã Lạc Vệ - huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh ĐT: 02223.724.137	Rau an toàn	- Bán: Các loại rau an toàn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Doanh nghiệp tư nhân Tôn Quang Đại diện: Dương Văn Tôn	Xã Bằng An - huyện Quế Võ - tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0973.706.999	Rau an toàn	- Bán: Các loại rau an toàn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất rau, củ, quả an toàn Đại diện: Nguyễn Trọng Lực	Xã Cao Đức - huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0902.098.459	Rau, củ, quả an toàn	- Bán: Các loại rau, củ, quả an toàn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu nông sản Hải Phong Đại diện: Nguyễn Thị Trâm	Xã Minh Tân - huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0948.072.807	Rau, củ, quả an toàn	- Bán: Các loại rau, củ, quả an toàn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.